

Số: 360/KH-UBND

Tam Đường, ngày 26 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH
Kiểm tra việc triển khai, thực hiện
công tác Dân vận chính quyền năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về kiểm tra triển khai, thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2019, UBND huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm đánh giá đúng thực trạng việc triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác Dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước. Qua đó nhằm đánh giá, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, trung thực, dân chủ và tuân theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác Dân vận chính quyền; kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị.

- Công tác thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác Dân vận.

- Kết quả thực hiện chương trình cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ; đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Công tác tiếp dân, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân. Lắng nghe, giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc, tâm tư nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

- Công tác phối hợp tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh.

(Có đế cương báo cáo kèm)

III. CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

- UBND các xã: Sơn Bình, Sùng Phài.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng.

IV. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo UBND huyện.

- Phó Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Phòng Nội vụ.

- Các thành viên: Chuyên viên Ban Dân vận Huyện ủy, chuyên viên Phòng Nội vụ.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác dân vận chính quyền tham gia.

- Đối với UBND các xã thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo UBND, công chức xã, mời Thường trực Đảng ủy, HĐND xã và các đoàn thể tham gia.

3. Thời điểm, thời gian kiểm tra

a) Thời điểm kiểm tra: Từ năm 2018 đến thời điểm kiểm tra.

b) Thời gian kiểm tra: Dự kiến vào cuối tháng 5/2019 (thời gian cụ thể có thông báo sau).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; lịch kiểm tra; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra của các cơ quan, đơn vị về UBND huyện.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

Chuẩn bị địa điểm, nội dung, thành phần làm việc theo quy định; cung cấp cho Đoàn kiểm tra đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, báo cáo giải trình các vấn đề khi được đoàn kiểm tra yêu cầu.

Xây dựng báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) bằng văn bản và địa chỉ gmail: thangquyen2011@gmail.com (Chậm nhất trước ngày 10/5/2019).

3. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn không thuộc diện được kiểm tra, tự tổ chức kiểm tra, báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) tổng hợp trước ngày 20/5/2019.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Trang Trọng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Việc thực hiện công tác dân vận chính quyền
*(Kèm theo Kế hoạch số 26/QH-UBND ngày 26/4/2019
của UBND huyện Tam Đường)*



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.
2. Tổ chức bộ máy: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị; số lượng cán bộ, công chức, viên chức; trình độ văn hóa, chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Nêu rõ việc xây dựng và ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền.

- Thành lập, kiện toàn 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách và công chức, viên chức theo dõi công tác Dân vận chính quyền.

- Việc triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kết quả cụ thể?

- Kết quả việc thực hiện Quy chế dân chủ (việc thành lập, kiện toàn và xây dựng kế hoạch hoạt động, kết quả hoạt động của BCĐ QCDC).

- Kết quả việc triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về thực hiện công tác Dân vận. Đã tổ chức bao nhiêu cuộc tuyên truyền, quán triệt, học tập? số lượt người tham gia? nội dung tuyên truyền? hình thức tuyên truyền?.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của cơ quan, đơn vị; thực hiện chính sách an sinh xã hội; chăm lo cho các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực đặc biệt khó khăn.

2. Công tác thể chế hóa “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

Dánh giá những chính sách đơn vị triển khai liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân: Những chính sách pháp luật khi triển khai có hiệu quả, có tác động tích cực đến Nhân dân; Những chính sách, pháp luật khi triển khai kém hiệu quả; những khó khăn, vướng mắc.

3. Công tác cải cách hành chính

Nêu kết quả việc triển khai cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của đơn vị liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân. Cải cách chế độ công vụ; đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp dịch

vụ công trực tuyến, công khai minh bạch tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

4. Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Lãnh đạo cơ quan đối với công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Kết quả công tác đối thoại, tiếp dân, giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo từ năm 2018 đến nay.

- Kết quả hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

- Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân nhất là những lĩnh vực nổi cộm, những vấn đề mới nảy sinh.

5. Kết quả tinh giảm biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế

- Kết quả thực hiện tinh giảm biên chế.

- Kết quả kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ.

6. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân.

- Việc kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lăng phí, gây phiền hà cho Nhân dân.

7. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận chính quyền đối với các đơn vị trực thuộc, kết quả?

8. Kết quả xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan, đơn vị với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Văn bản phối hợp, nội dung và kết quả công tác phối hợp (nếu có)?.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân.

V. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (NẾU CÓ)

Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị cấp huyện báo cáo cả phần nội dung tham mưu cho UBND huyện về lĩnh vực của cơ quan, đơn vị phụ trách.